

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ CHỦ ĐỀ: CÁC NGHỀ PHỔ BIẾN

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 01/12 đến ngày 26/12/2025)

I. MỤC TIÊU:

ST T	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
	* Phát triển vận động			
1	- Trẻ có khả năng thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp	- Hô hấp: Gà gáy sáng. Thổi bóng bay - Tay: + Hai tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau + Từng tay đưa lên cao, hay tay dang ngang - Lưng, bụng, lườn + Đứng cúi về phía trước + Đứng cúi người về trước, ngả người ra sau - Chân: + Bật tách chụm tại chỗ + Đứng khụy gối.	* Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân - Hô hấp: Gà gáy sáng. Thổi bóng bay - Tay: + Hai tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau + Từng tay đưa lên cao, hay tay dang ngang - Lưng, bụng, lườn + Đứng cúi về phía trước + Đứng cúi người về trước, ngả người ra sau - Chân: + Bật tách chụm tại chỗ + Đứng khụy gối TC: Nu nan nu nóng lộn cầu vòng, con muỗi, con thỏ, nào mình cùng lắc lư...	
3	- Chạy liên tục trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài.	Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc.	* Hoạt động học: - VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo đường dích dắc + TCVD: Dung dăng dung dẻ	
4	Trẻ biết phối hợp tay-	- Chuyên bắt bóng 2	* Hoạt động học:	

	mắt trong vận động:	bên theo hàng dọc	-VĐCB: Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc +TCVĐ: Mèo đuổi chuột	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Bò theo đường dích dắc - Trườn theo hướng thẳng	* Hoạt động học: -VĐCB: Bò theo đường dích dắc + TCVĐ: Kéo co - VĐCB: Trườn theo hướng thẳng + TCVĐ: Nu na nu nống	
6	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau	Tập các cử động của bàn tay, ngón tay: - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.	* Thể dục sáng: Khởi động cuộn xoay, tròn cổ tay bàn tay, ngón tay. * Hoạt động học + Tạo hình: Gấp dán áo bác sĩ (EDP) * Chơi HĐ theo ý thích: Cho trẻ tạo hình sản phẩm nghề nông từ đất nặn	
7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Xếp chồng 8 - 10 khối không đồ.	Phối hợp tay, mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ: - Xếp chồng các hình khối khác nhau - Tô vẽ nguệch ngoạc. - Xé, dán giấy. - Sử dụng kéo, bút	* Hoạt động học : + Tạo hình: Gấp dán áo bác sĩ (EDP) + Làm tranh từ nguyên vật liệu khác nhau (Steam) * Chơi hoạt động theo ý thích: làm quen vở toán * Chơi, HĐ các góc: - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu dụng cụ nghề xây dựng + Tô màu sản phẩm và dụng cụ nghề nông - Góc xây dựng:	

			+ Xây dựng vườn cây ăn quả + Xây dựng bệnh viện + Xây dựng khu công nghiệp + Xây doanh trại bộ đội	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi	Nhận biết được các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	- Phối hợp với y tế cân đo trẻ lần 2 - HD ăn trưa Trò chuyện với trẻ về sự liên quan giữa ăn uống đủ lượng và đủ chất - HD trả trẻ: Cho trẻ quan sát tháp dinh dưỡng và trò chuyện cùng trẻ về cách ăn uống đủ lượng đủ chất	
15	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.	- Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học - Nhận biết trang phục theo thời tiết. - <i>Kỹ năng tự phục vụ: Lựa chọn và sử dụng trang phục đúng mùa, đúng cách</i>	* HD trả trẻ: Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về lợi ích của việc vệ sinh răng miệng, đội mũ khi đi ra nắng, đi dép, giày khi đi học * Chơi hoạt động theo ý thích: Trò chuyện với trẻ về cách lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết - <i>Kỹ năng bảo vệ sức khỏe và an toàn:</i> + KNS: Trẻ mặc trang phục phù hợp với thời tiết (TV: Áo len, mũ, dép)	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
20	Trẻ biết sử dụng các		* Góc công nghệ:	

	giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.		Dự án cái cuộc (EDP)	
26	Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Chơi các góc, nhóm chơi như: Âm nhạc, tạo hình, trò chơi đóng vai, gia đình, bác sỹ xây dựng...	* Chơi hoạt động các góc: - Góc xây dựng: + Xây dựng vườn cây ăn quả + Xây dựng bệnh viện + Xây dựng khu công nghiệp + Xây doanh trại bộ đội - Góc phân vai: + Mẹ con, bán hàng, bác sỹ, cô giáo,... - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu dụng cụ nghề xây dựng + Tô màu sản phẩm và dụng cụ nghề nông + Hát các bài hát trong chủ đề - Góc TN: CS cây xanh, chơi sỏi, nước - TCM: + Giã gạo + Nói nhanh tên nghề + Người làm vườn giỏi + Kéo sợi - Góc công nghệ: Dự án làm cái cuộc (EDP)	
b) Làm quen biểu tượng toán sơ đẳng				
27	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vệt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.	*Hoạt động học Toán : - Nhận biết nhóm có số lượng 1,2. Đếm 1,2 - Tạo nhóm số lượng 3, đếm đến 3	
28	Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và	* Chơi, HĐ theo ý thích - LQ với vở toán	

		đếm theo khả năng		
29	Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- So sánh số lượng 2 nhóm đt phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn; (ít nhất)		
c) Khám phá xã hội				
40	Trẻ có thể kể tên và nói được sản phẩm của Nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh.	- Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến. - Tôn trọng, yêu quý những người làm công tác phòng, chống thiên tai.	*Hoạt động học KPXH: Trò chuyện về nghề chăm sóc sức khỏe (TV: Bệnh viện, bác sĩ, khám bệnh) - Trò chuyện về nghề xây dựng - Trò chuyện về nghề nông (Steam) (TV: Củ sắn, bắp ngô, hạt thóc) * Hoạt động trả trẻ: Cho trẻ xem tranh ảnh, video về các hoạt động, sản phẩm của nghề sản xuất, nghề y, nghề xây dựng	
41	Trẻ biết kể tên một số lễ hội: trò chuyện, qua tranh ảnh	- Tìm hiểu về Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam	* Hoạt động học: KPXH: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam (TV: Thành lập, quân đội) * Hoạt động đón trẻ: Cho trẻ xem tranh ảnh, video về các hoạt động của chú bộ đội	
43	<i>Trẻ nhận biết và kể tên bằng tiếng việt: Nghề nghiệp quen thuộc</i>	<i>- Một số hình ảnh về một số nghề nghiệp quen thuộc + Các từ chỉ một số nghề gần gũi</i>	* Hoạt động học KPXH: - Trò chuyện về nghề chăm sóc sức khỏe (TV: Bệnh viện, bác sĩ ,	

			khám bệnh) - Trò chuyện về nghề xây dựng - Trò chuyện về nghề nông (TV: Củ sắn, bắp ngô, hạt thóc) (Steam) - Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam (TV: Thành lập, quân đội) Chơi HĐ theo ý thích: Trò chuyện với trẻ về công việc của người bán hàng, chú công an * Hoạt động tăng cường tiếng việt: - Cuốc nương, gieo hạt, làm cỏ, máy cày, cấy lúa, gặt lúa - Phòng khám, siêu âm, quây thuốc, vĩ thuốc, cặp nhiệt độ, ống nghe. - Cái bay, viên gạch, xe rửa, bàn là, thước dây, cái khoá. - Nghề nông, nghề bác sỹ, nghề canh sát, gánh lúa, nhổ cỏ, phát nương...	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a. Nghe hiểu lời nói				
44	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản. Ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản	Hoạt động chơi, hoạt động lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ lấy và cất đồ dùng, đồ chơi và làm một số việc theo yêu cầu - Hoạt động học: Yêu cầu trẻ thực hiện nhiệm vụ trong các hoạt động	

			học. - Hoạt động lao động, vệ sinh: Lau đồ chơi và sắp xếp đồ chơi trong góc chơi theo yêu cầu	
45	Biết hiểu được nghĩa các từ khái quát gần gũi quần áo...	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Nghe lời nói trong giao tiếp hàng ngày	* Hoạt động tăng cường tiếng việt: - Cuộc nương, gieo hạt, làm cỏ, máy cày, cấy lúa, gặt lúa - Phòng khám, siêu âm, quây thuốc, vĩ thuốc, cặp nhiệt độ, ống nghe. - Cái bay, viên gạch, xe rùa, bàn là, thước dây, cái khoá. - Nghề nông, nghề bác sỹ, nghề cảnh sát, gánh lúa, nhổ cỏ, phát nương. - Trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn	
46	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	Nghe các bài thơ, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò vè, phù hợp với độ tuổi Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học - Thơ: + Làm bác sỹ (TV: Sỏ mũi, tiêm) + Em làm thợ xây (TV: Thợ xây ,dao gạch, thợ nề) + Chú giải phóng quân (TV: Ba lô , tiền tuyến , mũ tai bèo) - Truyện: + Bác nông dân (TV: Thoăn thoát, xén ngang, vàng óng) Hoạt động ngủ: Thơ “Giờ ngủ” - Hoạt động ăn: Thơ “Giờ ăn” TCTV: Cô đọc một số câu đố về đồ vật cho trẻ đoán.	

			HD trả trẻ: Cho trẻ đọc các bài thơ trong chủ đề, giải câu đố về các nghề HĐCNT: Cho trẻ đọc đồng dao “Nu na nu nống, chi chi chành chành”	
b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
47	Trẻ nói rõ các tiếng. Trẻ nói được từ, câu tiếng việt đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.	- Nói tiếng việt tên chỉ nghề nghiệp quen thuộc	* Hoạt động học + KPXH: - Trò chuyện về nghề chăm sóc sức khỏe (TV: Bệnh viện, bác sĩ, khám bệnh) - Trò chuyện về nghề xây dựng - Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam (TV: Thành lập, quân đội) - Trò chuyện về nghề nông (TV: Củ sắn, bắp ngô, hạt thóc) (Steam) - Thơ: + Làm bác sỹ (TV: Sỏ mũi, tiêm) + Em làm thợ xây (TV:Thợ xây ,dao gạch, thợ nề) + Chú giải phóng quân (TV: Ba lô , tiên tuyến , mũ tai bèo) - Truyện: + Bác nông dân (TV: Thoăn thoắt, xén ngang, vàng óng) * Hoạt động tăng cường tiếng việt: - Cuốc nương, gieo hạt, làm cỏ, máy cày, cấy lúa, gặt lúa - Phòng khám, siêu âm, quầy thuốc, vỉ thuốc,	

			cặp nhiệt độ, ống nghe. - Cái bay, viên gạch, xe rửa, bàn là, thước dây, cái khoá. - Nghề nông, nghề bác sỹ, nghề cảnh sát, gánh lúa, nhổ cỏ, phát nương	
48	Trẻ biết Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm ...	Trả lời và đặt các câu hỏi: “ Ai?”; “ Cái gì?”; “ Ở đâu?”; “ Khi nào?” “Để làm gì”. - Sử dụng đúng từ ngữ và câu trong giao tiếp hàng ngày. Trả lời và đặt câu hỏi. - Kỹ năng giải quyết vấn đề: Vận dụng các kiến thức, kĩ năng phù hợp với tình huống	*Trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn * Hoạt động chơi NT: QSCMD: - Cây rau lang, cây lan ý (lá), cây lan ý - Trang phục bác sỹ , kim tiêm, ống nghe. - Thước dây, bàn xoa, viên gạch. - Trang phục bộ đội, trang phục công an, trang phục thợ điện HD trải nghiệm: Cuộc đất, bán hàng, tề ngô, bóc sắn DCNT: Dạo chơi trong sân trường tìm đồ vật, đồ chơi theo yêu cầu. TCVD: Đuổi bóng , nhà cháu ở đâu , chạy tiếp sức, mèo đuổi chuột, gieo hạt, kéo co, lộn cầu vồng, nu na nu nống, chi chi chành chành... Chơi hoạt động góc: - Góc phân vai: Bán hàng, bác sỹ, mẹ con, cô giáo, em bé,... TCM: + Giã gạo + Nói nhanh tên nghề + Người làm vườn giỏi + Kéo sợi	
49	Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng. - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng.		
50	Trẻ có thể kể lại được	- Kể lại sự việc	*Hoạt động học	

	những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.	- Truyện: + Bác nông dân (TV: Thoăn thoắt, xén ngang, vàng óng) Trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn * Hoạt động chơi NT: QSCMD: - Cây rau lang, cây lan ý (lá), cây lan ý - Trang phục bác sĩ, kim tiêm, ống nghe. - Thước dây, bàn xoa, viên gạch. - Trang phục bộ đội, trang phục công an, trang phục thợ điện DCNT: Dạo chơi trong sân trường tìm đồ vật, đồ chơi theo yêu cầu. TCVD: Đuổi bóng, nhà cháu ở đâu, chạy tiếp sức, mèo đuổi chuột, gieo hạt, kéo co, lộn cầu vồng, nu na nu nống, chi chi chành chành...	
51	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao	* Hoạt động học: - Thơ: + Làm bác sỹ (TV: Sỗ mũi, tiêm) + Em làm thợ xây (TV: Thợ xây, dao gạch, thợ nề) + Chú giải phóng quân (TV: Ba lô, tiền tuyến, mũ tai bèo) * HĐ ăn ngủ trưa: Thơ giờ ăn, giờ ngủ Hoạt động trả trẻ: Cho trẻ đọc đồng dao: Rềnh rềnh rànng rànng, vuốt hột nổ...	

			Ca dao: Một trăm người bán, một vạn người mua. Buôn có bạn, bán có phường... - HĐCNT: Cho trẻ đọc đồng dao “Nu na nu nống, chi chi chành chành”	
c. Làm quen với đọc- viết				
58	Trẻ thích vẽ, ‘viết’ ngụch ngoạc.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Làm quen với sử dụng sách bút	* Hoạt động góc TH: Vẽ quà tặng chú bộ đội (Steam) - <i>Góc nghệ thuật:</i> + Vẽ và tô màu dụng cụ nghề xây dựng + Tô màu dùng cụ nghề sản xuất * Hoạt động chơi theo ý thích - Trẻ hoạt động với vở toán	
4. Lĩnh vực phát triển Tình cảm và kỹ năng xã hội				
a. Phát triển tình cảm				
* Thể hiện sự tự tin, tự lực				
61	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Chờ đến lượt	Hoạt động hàng ngày: Trẻ mạnh dạn khi trả lời câu hỏi giao tiếp hàng ngày và các hoạt động trong ngày: HĐC, HĐH, HĐ ăn, HĐ ngủ... * Chơi HĐ theo ý thích: Trò chuyện với trẻ dạy biết chú ý nghe khi cô, bạn nói	
b. Phát triển kỹ năng xã hội				
* Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội				
68	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói	Hoạt động hàng ngày: Trẻ biết nghe cô và bạn nói trong giao tiếp hàng ngày và các hoạt động trong ngày: HĐC,	

			HĐH, HĐ ăn, HĐ ngủ * Chơi HĐ theo ý thích: Trò chuyện với trẻ dạy biết mạnh dạn giao tiếp với cô và mọi người trong các hoạt động hàng ngày. Nói lên nhu cầu của mình	
*Quan tâm đến môi trường				
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)				
72	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát: cháu yêu cô chú công nhân Hoạt động học: - Âm nhạc: - Hát: Bé quét nhà - NH: Hạt gạo lang ta - TCÂN: Khiêu vũ với bóng	
73	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).	- Hát: Cháu yêu cô chú công nhân + NH: Cô giáo miềm xuôi + TCAN: Đoán tên bạn hát - Hát Chú bộ đội - NH: Làm chú bộ đội. - TCAN: Nhảy theo nhạc Chơi hoạt động các góc: * Góc nghệ thuật - Hát các bài hát về chủ đề Giờ ngủ: Cho trẻ nghe những bài hát ru nhẹ nhàng trước khi ngủ.	
74	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Gấp dán áo bác sĩ (	

	mình trước vẽ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		EDP) + Làm tranh từ nguyên vật liệu khác nhau (Steam) + Vẽ quà tặng chú bộ đội (Steam) * Chơi HĐ theo ý thích: Cho trẻ tạo hình sản phẩm nghề nông từ đất nặn * Chơi, HĐ các góc: - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu dụng cụ nghề xây dựng + Tô màu dùng cụ nghề sản xuất	
b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc (nghe hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình)				
75	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát: cháu yêu cô chú công nhân Hoạt động học: - Âm nhạc: - Hát: Bé quét nhà - NH: Hạt gạo lang ta - TCÂN: Khiêu vũ với bóng - Hát: Cháu yêu cô chú công nhân + NH: Cô giáo miềm xuôi + TCAN: Đoán tên bạn hát - Hát Chú bộ đội - NH: Làm chú bộ đội. - TCAN: Nhảy theo nhạc Chơi hoạt động các góc: * Góc nghệ thuật - Hát các bài hát về chủ đề	
76	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	-Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.		

			Giờ ngủ: Cho trẻ nghe những bài hát ru nhẹ nhàng trước khi ngủ.	
77	Trẻ biết Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích - <i>Kỹ năng suy nghĩ, sáng tạo:</i> + <i>Tìm kiếm những cách làm khác nhau:</i> <i>Trẻ sáng tạo ra các sản phẩm bằng các cách làm khác nhau</i>	*HD tăng cường tiếng việt Dự án làm cái cuốc (EDP)	
78	- Biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo ra bức tranh đơn giản	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Vẽ quà tặng chú bộ đội (Steam) * Chơi, HD các góc: - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu dụng cụ nghề xây dựng + Tô màu dùng cụ nghề sản xuất	
79	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Gấp dán áo bác sĩ (EDP)	
81	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Làm tranh từ nguyên vật liệu khác nhau (Steam) * Chơi HD theo ý thích: Cho trẻ tạo hình sản phẩm nghề nông từ đất nặn	
82	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Vẽ quà tặng chú bộ đội (Steam) + Gấp dán áo bác sĩ (EDP)	

			+ Làm tranh từ nguyên vật liệu khác nhau (Steam) * Chơi HĐ theo ý thích: Cho trẻ tạo hình sản phẩm nghề nông từ đất nặn * Chơi, HĐ các góc: - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu dụng cụ nghề xây dựng + Tô màu dùng cụ nghề sản xuất	
c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)				
83	Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi / nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát: cháu yêu cô chú công nhân Hoạt động học: - Âm nhạc: + Hát: Bé quét nhà - NH: Hạt gạo lang ta - TCÂN: Khiêu vũ với bóng + Hát: Cháu yêu cô chú công nhân + NH: Cô giáo miềm xười + TCAN: Đoán tên bạn hát + Hát Chú bộ đội - NH: Làm chú bộ đội. - TCAN: Nhảy theo nhạc Chơi hoạt động các góc: * Góc nghệ thuật - Hát các bài hát về chủ đề Giờ ngủ: Cho trẻ nghe những bài hát ru nhẹ nhàng trước khi ngủ	

85	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Gấp dán áo bác sĩ (EDP) + <i>Làm tranh từ nguyên vật liệu khác nhau</i> (Steam) + Vẽ quà tặng chú bộ đội (Steam) * Chơi HĐ theo ý thích: Cho trẻ tạo hình sản phẩm nghề nông từ đất nặn * Chơi, HĐ các góc: - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu dụng cụ nghề xây dựng + Tô màu dùng cụ nghề sản xuất *Hoạt động chơi NT Chơi tự chọn: Chơi với các hình hình học. * Dự án làm cái cuốc (EDP)	
----	---	----------------------------------	--	--

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Trang trí lớp học theo chủ đề tạo môi trường học tập gây hứng thú cho trẻ đến lớp
- Thay đổi đồ dùng, đồ chơi ở các góc chơi
 - Vạch, đường dích dắc, bóng, rối , sân tập đồ dùng đồ chơi các góc.
 - Tranh lô tô về nghề may, bác sĩ
 - Tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau. Mẫu sản phẩm nghề nông, áo bác sĩ bằng giấy ...
 - Nhạc bài hát: Hạt gạo làng ta, chú bộ đội, bèo dạt mây trôi, bé quét nhà, cháu yêu cô chú công nhân, cô giáo miền xuôi, làm chú bộ đội
 - Tranh thơ, truyện: Bác nông dân, làm bác sỹ, em làm thợ xây, chú giải phóng quân.
 - HĐNT: Cây rau lang, lan ý, trang phục bán sỹ, kim tiêm, ống nghe, viên gạch....
 - TCVĐ: Trời nắng trời mưa, mèo đuổi chuột, nu na nu nống , trời mưa , tìm đúng nhà , chi chi chành chành , kéo co...
 - + CTD: ĐCNT, lá cây, hạt hạt, phấn bảng, đất nặn, len, cát, sỏi ...
- HĐ GÓC :

+ Góc PV: Búp bê, đồ dùng gia đình (Bát, đĩa, thìa, xoong ...), sách vở, đồ dùng bác sĩ ...

+ Góc XD: Gạch, nút ghép, ngôi nhà , đồ chơi...

+ Góc NT : Tranh tô màu, búp sáp màu ...

+ **Góc TN:** CS cây xanh, chơi với cát, sỏi

- Tranh TCTV: Tranh

2. Đồ dùng của trẻ

- Đồ dùng đồ chơi cho trẻ

- Bộ đồ dùng học toán: vở toán đủ cho trẻ

- Bút chì, sáp màu, giấy A4, giấy màu, kéo, khăn lau tay, đất nặn.

- Một số dụng cụ cho hoạt động âm nhạc: vòng, mũ chóp; Mũ hoa, sao các màu, xắc xô, phách tre.

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô gọi trẻ lại gần và trò chuyện, đàm thoại về trẻ, một ổ nghề , môi trường xung quanh trẻ,.....

+ Bố mẹ các con làm nghề gì ?

+ Ước mơ các con làm nghề gì ?.....

+ Để thực hiện ước mơ các con phải làm gì ?.....

+ Các con có yêu quý các nghề không ?

- Trẻ nói được bố mẹ làm nghề gì ? Xung quanh trẻ có rất nhiều nghề ...nêu tác dụng của một số nghề gần gũi .

- Khuyến khích cho trẻ kể, cho trẻ nghe những bài thơ, câu chuyện liên quan tới chủ đề.

- Cô đưa ra những câu hỏi kích thích trẻ biểu lộ suy nghĩ, cảm xúc của mình- Các con ạ! Xung quanh ta có rất nhiều điều lý thú. Mỗi một điều lý thú đó lại mang nhiều đặc điểm riêng. Nhưng chúng đều có chung một môi trường sống đó là môi trường. Chúng không chỉ có mối quan hệ với môi trường sống mà còn có rất nhiều mối quan hệ với con người. Vậy để hiểu thêm về công việc sản phẩm cụ thể của từng nghề hôm nay cô và chúng mình cùng học chủ đề " Một số nghề gần gũi " nhé

GIÁO VIÊN

TỔ TRƯỞNG

**NHÀ TRƯỞNG KÝ
DUYỆT**

Lưu Thị Diệp

Tòng Thị Hằng

Hoàng Thị Sự